

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2026/HNGĐ-ST**

Ngày 16 tháng 4 năm 2026

V/v “*Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Truyen - Bà Huỳnh Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 309/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2026/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc L - sinh năm 2000; CCCD số 048300005401 do Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 15/8/2021. Địa chỉ: Thôn P S 2, xã Hòa T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Huỳnh Bá D - sinh năm 1999; CCCD số 048099004914 do Cục CSQHCVTTXH cấp ngày 25/5/2023. Địa chỉ: Tổ 2, thôn Ph H, xã Bà N, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 14 tháng 10 năm 2025, bản tự khai và trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Trần Thị Ngọc L trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Ngọc L và ông Huỳnh Bá D xây dựng gia đình với nhau vào năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang (cũ) nay là xã Hòa T, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi xây dựng gia đình vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không thể tìm thấy tiếng nói chung về mọi vấn đề trong cuộc sống. Ông Huỳnh Bá D không có trách nhiệm trong việc xây dựng đời sống chung của gia đình, không có

kinh tế để chăm sóc gia đình dẫn tới vợ chồng thường xuyên cãi vã. Từ tháng đầu năm 2024 đến nay vợ chồng sống ly thân, bà Linh về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Nay bà Trần Thị Ngọc L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Trần Thị Ngọc L ly hôn với ông Huỳnh Bá D.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ngọc L xác định bà và ông Huỳnh Bá D có 01 con chung tên Huỳnh Bá Minh An - sinh ngày 19/12/2023.

Ly hôn, bà Trần Thị Ngọc L có nguyện vọng là được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Huỳnh Bá Minh An và yêu cầu ông Huỳnh Bá D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L xác định không có.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Huỳnh Bá D, để biết việc bà Trần Thị Ngọc L gửi đơn xin ly hôn, nguyện vọng được nuôi con chung đến Tòa án. Đồng thời, Tòa án đã thông báo về các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định về việc đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đối với ông Huỳnh Bá D, nhưng ông Huỳnh Bá D không có ý kiến phản hồi và vắng mặt tại các phiên hòa giải cũng như hai lần mở phiên tòa.

*** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:**

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Tòa án đã tiến hành việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo quy định tại Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử được đảm bảo theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng đảm bảo theo các Điều 171, 177 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân theo đúng quy định của pháp luật.

- Đối với các đương sự:

+ Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng;

+ Bị đơn mặc dù đã được Tòa án thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy trình tự do pháp luật quy định, nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình tiến hành tố tụng và cũng không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến, không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Việc bà Trần Thị Ngọc L yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Bá D là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho bà Trần Thị Ngọc L được ly hôn với ông Huỳnh Bá D.

+ Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Huỳnh Bá Minh A, sinh ngày 19/12/2023 cho bà Trần Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng, đồng thời buộc ông Huỳnh Bá D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Trần Thị Ngọc L mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng

[1] Bà Trần Thị Ngọc L khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn với ông Huỳnh Bá D có địa chỉ cư trú tại tổ 2, thôn Ph H, xã Bà N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

- Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Bá D tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng ông Huỳnh Bá D vẫn vắng mặt. Vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Huỳnh Bá D.

Về nội dung tranh chấp

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc L và ông Huỳnh Bá D xây dựng gia đình năm 2023 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang (cũ) nay là xã Hòa Tiên thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà Trần Thị Ngọc L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với ông Huỳnh Bá D, lý do là tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét yêu cầu của bà Trần Thị Ngọc L thì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương, chia sẻ, quan tâm nhau. Tuy nhiên theo bà Linh thì trong thời gian chung sống với nhau giữa bà và ông D không có được những điều đó thể hiện ở việc ông D không có trách nhiệm với đời sống chung của gia đình, không quan tâm, sẻ chia, chăm sóc con cái cùng bà Linh.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập các bên đương sự để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện được do ông Huỳnh Bá D không

hợp tác, điều này thể hiện ông Huỳnh Bá D không có thiện chí để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Trần Thị Ngọc L và ông Huỳnh Bá D là có thật và đã đến mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Ngọc L đối với ông Huỳnh Bá D là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Ngọc L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là Huỳnh Bá Minh A - sinh ngày 19/12/2023. Còn ông Huỳnh Bá D không có ý kiến gì đối với yêu cầu nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung của bà Trần Thị Ngọc L.

- Xét thấy việc yêu cầu và nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung của bà Trần Thị Ngọc L là phù hợp, vì hiện tại con chung dưới 36 tháng tuổi và đang được bà L chăm sóc nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung Huỳnh Bá Minh A - sinh ngày 19/12/2023 cho bà Linh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Bà Trần Thị Ngọc L yêu cầu ông Huỳnh Bá D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung của bà L là hoàn toàn chính đáng, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của mỗi bên. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà L để buộc ông Huỳnh Bá D có nghĩa vụ phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 10 hàng tháng bắt đầu từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L xác định không có nên không đề cập đến.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bà Trần Thị Ngọc L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

- Ông Huỳnh Bá D phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung*" của bà Trần Thị Ngọc L đối với ông Huỳnh Bá D.

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39 và khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Ngọc L được ly hôn với ông Huỳnh Bá D.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung chưa thành niên là Huỳnh Bá Minh A - sinh ngày 19/12/2023 cho bà Trần Thị Ngọc L trực nuôi dưỡng.

Buộc ông Huỳnh Bá D có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Trần Thị Ngọc L mỗi tháng 2000.000 đồng. Thời gian đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 10 hàng tháng bắt đầu từ tháng 5 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L xác định không có.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Ngọc L phải chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Linh đã nộp tại biên lai thu số 0005020 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Như vậy bà Trần Thị Ngọc L đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình;

- Án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Huỳnh Bá D phải chịu.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND khu vực 4- Đà Nẵng;
- UBND xã Hoà Tiến (Giấy CNKH Số 61 ngày 21/7/2023);
- Thi hành án dân sự TP Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

